PHILIPS

Headphones

7000 Series

TAST702

www.philips.com/welcome

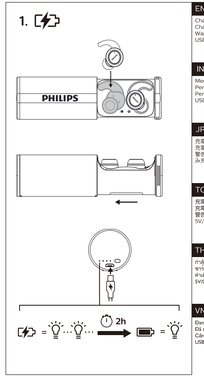

EN 1. Charging (2 hours)

Charging: White Light on
Charging finished: Light off
Warning: Only charge with certified USB adaptor DC 5V/0.5A

IN 1. Mengisi daya (2 Jam)

Mengisi daya: Lampu Putih menyala
Pengisian daya selesai: Lampu mati
Peringatan: Isi daya dengan adaptor USB DC 5V/0.5A bersertifikat saja

JP 1. 充電 (2時間)

充電中: 白色ライトが点灯
充電完了: 消灯
警告: 認証USBアダプタDC 5V/0.5Aでのみ充電

TC 1. 充電 (2 小時)

充電中: 白燈亮起
充電完成: 熄滅
警告: 請使用經認證過的 DC 5V/0.5A 的 USB 變壓器充電

TH 1. กำลังชาร์จ (2 ชั่วโมง)

กำลังชาร์จ: ไฟสีขาวติดสว่าง
ชาร์จเสร็จสิ้น: ไฟดับ
คำเตือน: ชาร์จพร้อมแรงดันต่ำ USB DC 5V/0.5A ที่ได้รับการรับรองเท่านั้น

VN 1. Đang sạc (2 giờ)

Đang sạc: Đèn Trắng
Đã sạc xong: Tắt Đèn
Cảnh báo: Chỉ sạc bằng bộ chuyển đổi USB DC 5V/0.5A được chứng nhận

EN 2. Power on and pairing

Press and hold (3 second): Flashing Blue light for power on
Flashing Blue and white light alternately for pairing mode
Turn on Bluetooth select Philips ST702
Successful pairing

IN 2. Penyalaan dan perpasangan

Tekan dan tahan (3 detik) : Lampu Biru berkedip untuk daya hidup
Lampu berkedip biru dan putih untuk perpasangan lain
Aktifkan Bluetooth pilih Philips ST702
Perpasangan berhasil

JP 2. 電源オンとペアリング

ボタン長押し（3秒）：青色ライトが点滅し電源がオンになります
ペアリングモードの場合色と白色のライトが交互に点滅します
Bluetoothをオンにしてフィリップス ST702を選択します

TC 2. 開啟電源與配對

按住(3 秒): 藍色指示燈閃爍表示電源已開啟
藍燈和白燈交替閃爍表示可進行配對
開啟藍牙功能並選擇 Philips ST702
配對成功

TH 2. เปิดและจับคู่อุปกรณ์

กดค้าง (3 วินาที) : ไฟสีน้ำเงินติดกระพริบเพื่อเปิดสวิทช์
ไฟสีน้ำเงินและสีขาวติดกระพริบสลับกันในโหมดจับคู่อุปกรณ์
เปิด Bluetooth และเลือก Philips ST702
จับคู่อุปกรณ์สำเร็จ

VN 2. Bật nguồn và ghép đôi

Nhấn và giữ (3 giây): Đèn Xanh nhấp nháy bảo hiểu bật nguồn
Đèn Xanh và trắng luân phiên nhấp nháy báo hiệu ghép đôi thiết
Chọn và nhấn Philips ST702
Ghép đôi thành công

EN 3. Turn on / off manually

Press and hold for 2 seconds to turn on earbud
Press and hold for 4 seconds to turn off earbud

IN 3. Hidupkan/matikan secara manual

Tekan dan tahan selama 2 detik untuk menghidupkan earbud
Tekan dan tahan selama 4 detik untuk mematikan earbud

JP 3. 手動で電源オン／オフにする

2秒長押ししてイヤホンの電源をオンにします
4秒長押ししてイヤホンの電源をオフにします

TC 3. 手動開機/關機

按住 2 秒，開啟耳機電源
按住 4 秒可將耳機關機

TH 3. เปิด/ปิดด้วยตัวเอง

กดค้างไว้ 2 วินาทีเพื่อเปิดใช้งานอุปกรณ์
กดค้างไว้ 4 วินาทีเพื่อปิดใช้งานอุปกรณ์

VN 3. Bật / tắt thủ công

Nhấn và giữ trong 2 giây để bật tai nghe nhét trong
Nhấn và giữ trong 4 giây để tắt tai nghe nhét trong

EN 4. Play/Pause

Play/ Pause = Press twice

5. Track control

On left earbud, press and hold button for 2 second to play previous track
On right ear earbud, press and hold button for 2 second to play next track

IN 4. Putar/Jeda

Tekan dua kali

5. Kontrol trek

Pada earbud kiri, tekan dan tahan tombol selama 2 detik untuk memutar trek sebelumnya
Pada earbud kanan, tekan dan tahan tombol selama 2 detik untuk memutar trek selanjutnya

JP 4. 再生/一時停止

2回押す

5. トラックコントロール

左のイヤホンで、ボタンを2秒長押しして前のトラックを再生します
右のイヤホンのボタンを2秒長押しして次のトラックを再生します

TC 4. 播放/暫停

按兩次

5. 曲目控制

在左耳耳機上，按住按鈕 2 秒鐘以播放上一首曲目
在右耳耳機上，按住按鈕 2 秒鐘以播放下一首曲目

TH 4. เล่น/หยุดชั่วคราว

กดสองครั้ง

5. การควบคุมแทร็ค

จากหูฟังข้างซ้ายค้าง ไว้ครบเป็นเวลา 2 วินาทีเพื่อเล่นแทร็คก่อนหน้า
จากหูฟังข้างขวาค้าง ไว้ครบเป็นเวลา 2 วินาทีเพื่อเล่น

VN 4. Phát/Tạm dừng

Nhấn hai lần

5. Điều khiển bài hát

Tại tai nghe nhét trong bên trái, nhấn và giữ nút trong 2 giây để phát bài hát trước đó
Tại tai nghe nhét trong bên phải, nhấn và giữ nút trong 2 giây để phát bài hát tiếp theo

EN 6. Call features

Press twice to answer the pick up or hang up the call
Press and hold for 2 seconds to reject the call

IN 6. Fitur panggilan

Tekan dua kali untuk menjawab atau mengakhiri panggilan
Tekan dan tahan selama 2 detik untuk menolak panggilan

JP 6. 通話機能

2回押すと通話に応答および通話を終了します
2秒長押しすると通話を拒否します

TC 6. 通話功能

按兩次可接聽電話或結束通話
按住 2 秒鐘可拒絕來電

TH 6. ฟังก์ชันการโทร

กดสองครั้งเพื่อรับสายหรือผิดสาย
กดค้าง 2 วินาทีเพื่อปฏิเสธสาย

VN 6. Tính năng cuộc gọi

Nhấn hai lần để trả lời hoặc kết thúc cuộc gọi
Nhấn và giữ trong 2 giây để từ chối cuộc gọi

EN 7. Switch call

Press and hold (2 second) to switch call from mobile phone to earbud

IN 7. Mengalihkan pangggilan

Tekan dan tahan (2 detik) untuk mengalihkan panggilan dari ponsel ke earbud

JP 7. 通話を切り替える

長押し（2秒）して携帯電話からイヤホンに通話を切り替えます

TC 7. 切換通話

按住（2 秒），即可將電話從手機轉至耳機

TH 7. สลับสาย

กดค้าง (2 วินาที) เพื่อสลับสายจากโทรศัพท์มือถือไปที่เอียร์โฟน

VN 7. Chuyển cuộc gọi

Nhấn và giữ (2 giây) để chuyển cuộc gọi từ điện thoại di động đến tai nghe nhét trong

Welcome to Philips!

Philips and the Philips Shield Emblem are registered trademarks of Koninklijke Philips N.V. and are used under license. This product has been manufactured by and is sold under the responsibility of MMD Hong Kong Holding Limited or one of its affiliates, and MMD Hong Kong Holding Limited is the warrantor in relation to this product.

Este equipamento opera em caráter secundário, isto é, não tem direito a proteção contra interferência prejudicial, mesmo de estações do mesmo tipo, e não pode causar interferência a sistemas operando em caráter primário.

LEA CUIDADOSAMENTE ESTE INSTRUCTIVO ANTES DE USAR SU APARATO

免責：お客様が購入された製品について、弊社は保証または責任を負わ
ないものとする旨を明示し、複雑電源電位は購入金額を限度に致します。
弊社は21 世紀通信は、本製品の機能と性能に関する一切の
保証責任：お客様がお客様ご自身でお使いになるために合理的に期待される
合理的な期間、または製造日から2年間のいずれか短い方の期間、欠陥
のある材料および製造上の欠陥が存在しないことを保証します。
なお、3.0以下を除く、保証期間内でも機器等に生じていたとする
場合、弊社は、
1. お客様ご自身による故障及び修理、お使いいただき方のミス等の場合、
2. ご使用上の誤り・不当な修理や改造による故障及び損傷、
4. 火災、地震、風水害、雷、その他天災地変、公害や異常電圧その
他の外部要因による故障及び損傷（重大な事故の場合、
弊社は、ご購入後、ご使用の製品が、ご使用の国の法令に基づき
ご使用されるものであることを保証します。
7. 故障品の修理や交換に伴う、データの消失
8. 弊社以外の方による修理、調整、改造の場合、
9. 天災地変による故障
10. その他弊社の責任に属さず、機器保証の適用されない場合、
本書は、日本国内においてのみ有効です。
(This warranty is valid only in Japan)

*Manual in all languages available on | Manuel d'utilisation complet dans toutes les langues disponibles sur | Manual completo de usuario disponible en todos los idiomas en | De volledige Bedienungsanleitung ist in allen verfügbaren Sprachen verfügbar unter folgender Adresse: | Istruzioni in lingue disponibile su | Manual do utilizador completo em todos os idiomas, disponível em | Volledige gebruikershandleiding in alle talen beschikbaar op | Полное руководство пользователя на всех языках доступно по ссылке: | Βρείτε πλήρεις οδηγίες χρήσεις σε πολλές γλώσσες στη διεύθυνση: | 全言語でご利用可能な取扱説明書はこちらでご利用頂けます：| 以各 种语言提供的完整使用说明书请访问：| 所有語言的完整使用說明書請參閱此網：| 以下网站提供所有语言版本的使用说明书：

www.philips.com/support

Frequency range: 2.402-2.480GHz Transmitter power: < 4dBm

Li-ion

BT 005-A0128

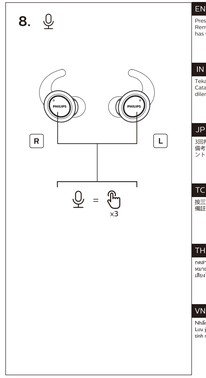

EN 8. Voice Assistant

Press three times
Remark: Please make sure your phone has voice assistant

IN 8. Asisten Suara

Tekan tiga kali
Catatan: Pastikan ponsel Anda dilengkapi asisten suara

JP 8. 音声アシスタント

3回押す
備考：接続する携帯電話の音声アシスタントに対応していなかをご確認ください

TC 8. 語音助理

按三下
備註：請確認您的手機有語音助理功能

TH 8. ผู้ช่วยเสียง

กดสามครั้ง
หมายเหตุ: โปรดตรวจสอบว่าคุณมีตัวช่วยเสียงไว้

VN 8. Trợ lý Giọng nói

Nhấn ba lần
Lưu ý: Hãy đảm bảo điện thoại của bạn có tính năng trợ lý giọng nói

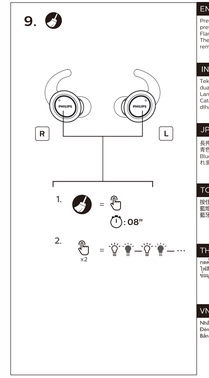

EN 9. Clear records

Press and hold (8 second) and then press twice
Flashing Blue and white light
The Bluetooth pairing record has been removed

IN 9. Menghapus catatan

Tekan dan tahan (8 detik) lalu tekan dua kali
Lampu berkedip Biru dan putih
Catatan perpasangan Bluetooth telah dihapus

JP 9. 記録を消去する

長押し（8秒）してから2回押します
青色と白色の光が点滅
Bluetoothペアリングレコードが消去されました

TC 9. 清除記錄

按住（8 秒），然後按兩次
藍燈和白燈閃爍
藍牙配對紀錄已刪除

TH 9. ล้างประวัติข้อมูล

กดค้าง (8 วินาที) จากนั้นกดสองครั้ง
ไฟสีน้ำเงินและขาวกระพริบ
ข้อมูลการจับคู่อุปกรณ์ Bluetooth ถูกลบแล้ว

VN 9. Xóa bản ghi

Nhấn và giữ (8 giây) và sau đó nhấn hai lần
Đèn Xanh và trắng nhấp nháy
Bản ghi ghép đôi Bluetooth đã được xóa

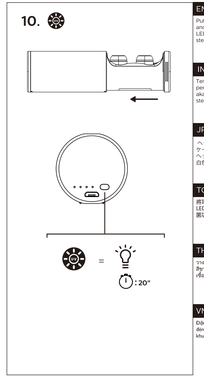

EN 10. UV sterilization

Put the headset into the charging case and close the charging case, the white LED on 20 seconds for headset UV sterilization function

IN 10. Sterilisasi UV

Tempatkan headset ke dalam wadah pengisian daya lalu tutup. LED putih akan menyala 20 detik untuk fungsi sterilisasi headset dengan UV

JP 10. UV殺菌

ヘッドセットを充電ケースに入れ、充電ケースを閉じます
ヘッドセットのUV殺菌が行われている間白色LEDが20秒点灯します

TC 10. 紫外線殺菌

將耳機放入充電盒蓋上充電盒，白色 LED 將亮起 20 秒以進行耳機紫外線殺菌功能

TH 10. การฆ่าเชื้อด้วย UV

วางหูฟังลงในกล่องและปิดฝากล่อง LED สีขาวจะติดนาน 20 วินาทีเพื่อทำฟังก์ชันฆ่าเชื้อหูฟังด้วย UV

VN 10. Khử khuẩn bằng tia UV

Đặt tai nghe vào ổp sạc và đóng nắp ổp sạc, đèn LED trắng bật trong 20 giây để khử khuẩn bằng tia UV cho tai nghe

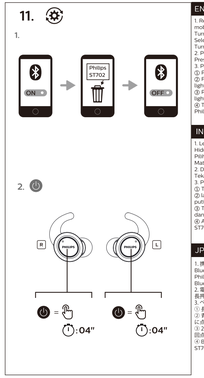

EN 11. How to reset

1. Remove the old device on your mobile phone
Turn on Bluetooth
Select and remove Philips ST702
Turn off Bluetooth
2. Power off
Press and hold (4 seconds)
3. Pairing
① Press and hold (9 seconds)
② Flashing quickly blue and white light alternately into reset mode
③ Press twice, flashing blue and white light twice to turn off
④ Turn on Bluetooth and select Philips ST702

IN 11. Cara mereset

1. Lepas perangkat lama dari ponsel Hidupkan Bluetooth
Pilih lalu hapus Philips ST702
Matikan Bluetooth
2. Daya mati
Tekan dan tahan (4 detik)
3. Perpasangan
① Tekan dan tahan (9 detik)
② lampu berkedip cepat biru dan putih saat memasuki mode reset
③ Tekan dua kali, lampu berkedip biru dan putih dua kali sebelum mati
④ Aktifkan Bluetooth lalu pilih Philips ST702

JP 11. リセット方法

1. 携帯電話のカンでイスを削除する
Bluetoothをオンにする
Philips ST702を選択して削除する
Bluetoothをオフにする
2. 電源オフ
長押し（4秒）
3.ペアリング
① 長押し（9秒）
② 青色と白色のライトがすばやく交互に点滅しリセットモードになります
③ 2回押すと、青色と白色のライトが2回点滅してオフになります
④ Bluetoothをオンにして Philips ST702を選択します

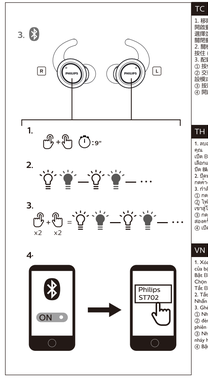

TC 11. 如何重設

1. 移除手機上的舊裝置
開啟藍牙
請選擇刪除 Philips ST702
關閉藍牙
2. 關機
長按（4 秒）
3. 配對
① 長按（9秒）
② 迅速閃藍燈和白燈表示進入重設模式
③ 按兩下，將閃爍兩次藍燈和白燈後關機
④ 開啟藍牙並選擇 Philips ST702

TH 11. การรีเซ็ต

1. ลบอุปกรณ์เดิมออกจากโทรศัพท์มือถือของคุณ
เปิด Bluetooth
เลือกและลบ Philips ST702
ปิด Bluetooth
2. ปิดเครื่อง
กดค้าง (4 วินาที)
3. กำลังจูกจับคู่
① กดค้าง (9 วินาที)
② ไฟสีน้ำเงินและสีขาวสลับกันกระพริบอย่างรวดเร็วเข้าสู่โหมดรีเซ็ต
③ กดสองครั้ง ไฟสีน้ำเงินและสีขาวติดกระพริบสองครั้งจนกว่าจะปิด
④ เปิด Bluetooth และเลือก Philips ST702

VN 11. Cách cài đặt lại

1. Xóa thiết bị cũ trên điện thoại di động của bạn
Bật Bluetooth
Chọn và xóa Philips ST702
Tắt Bluetooth
2. Tắt nguồn
Nhấn và giữ (4 giây)
3. Ghép đôi
① Nhấn và giữ (9 giây)
② đèn xanh và trắng nhấp nháy nhanh luân phiên đến chế độ cài đặt lại
③ Nhấn hai lần, đèn xanh và trắng nhấp nháy hai lần để tắt
④ Bật Bluetooth và chọn Philips ST702

安全上のご注意

本製品をご使用頂く前に「安全上のご注意」をよくお読みの上、正しくお使いください。
ここに示した注意事項は、お使いになる人や他の人への危害、財産への損害や事故を未然に防止するためのものです。下記の指示をよく守り守ってください。
お読みになったあとはいつでも見られるところに必ず保管してください。

⚠ 危険

・この表示は、「取り扱いを誤った場合、死に至または重症を負う可能性が切迫して生じるおそれがあるもの」を示しています。

⚠ 警告

・この表示は、「取り扱いを誤った場合、死に至または重症を負う可能性があるもの」を示しています。

⚠ 危険

・イヤピースを使用する場合は、必ず次のガイドラインに従ってください
- 本機を使用するときは音量を上げすぎない。
耳を刺激するような大きな音量で長時間使用すると聴力に悪い影響を与えることがあります。
- はじめから音量を上げすぎない。
- 耳に異常やめまいを感じた場合は使用しない。
- 使用中に気分が悪くなったら、使用を中止する。
本製品を耳から外してください。
- イヤピースはしっかりと取り付ける
イヤピースが外れて、耳の中に残るとけがや病気の原因となることがあります。

・道路交通法に従って安全に運転する。
自転車、バイク、自転車等運転中に本機を使用しないでください。また、歩行中、交差点や踏切、駅のホーム、工事現場など、周囲の音が聞こえないと危険な場所では使用しないでください。事故の原因になります。

・本製品を湿気、ほこり、油煙の多い場所、暖房器具の近く、直射日光の当たる場所や車内など高温の場所で使用、保管、放置しない。

⚠ 警告

・分解や改造をしない。
・火災、感電、けが、または故障の原因になります。

・本機を通信の際に当てない。

・本機を落下させたり、強い衝撃を与えない。

・充電には認可された輸入業者等が明記されたUSB充電器DC5Vのみお使いください

・本製品を水没させない。

・本機を布団や布などで覆わない。
・発熱や発火の原因になります。

・本製品に水や異物を入れない。
水や異物が入ると火災や感電の原因になります。

・アルコール、アンモニア、ベンジン、または研磨剤を含むかゆるな洗浄剤も使用しないでください。揮発性必要な場合は柔らかい布を使用し、必要な場合は最低限の量の水または薄めたマイルドなろけんで湿らせた本製品を綿棒します。

・航空機内で使用する場合は、航空会社の指示に従う。
電波が影響を及ぼし、操作動による事故の原因となるおそれがあります。

・自動ドアや火災報知器などの自動制御機器の近くで使用しない。
電波が影響を及ぼし、誤作動による事故の原因となるおそれがあります。

・病院などで使用を禁止された場所で使用しない。
医療用電気機器に影響を与え、事故の原因となるおそれがあります。

・本機を医療機器の近くで使用しない。
機器が誤りを電波により起ペースメーカーや植込み動悪などの医療機器に影響を与えるおそれがあります。

・高精度な制御や微弱な無線を制御中使用する場合電波や信号を取り扱う電子機器の近くでは使用しない。

・誤って飲み込まないように、幼児やペットが触れる場所に置かない。
本機はエアピュアイオンバッテリーの電源ではありません。飲み込むと事故につながるおそれがあります。飲み込んでしまった場合は、速やかに医師の診断を受けてください。本機を使用していないときは、充電ケースに入れて蓋を閉め、幼児の手の届かないところやペットが触れない場所に保管してください。

・メーカー純正品または推奨品ではない電源アダプター や充電器を使用すると、火災や感電 などの原因となるおそれがあります。
① Philips
② Bluetooth
③ Philips
④ ﾌｨﾘｯﾌﾟｽ
⑤ ﾌｨﾘｯﾌﾟｽ
⑥ ﾌｨﾘｯﾌﾟｽ
⑦ ﾌｨﾘｯﾌﾟｽ
⑧ ﾌｨﾘｯﾌﾟｽ
⑨ ﾌｨﾘｯﾌﾟｽ
⑩ ﾌｨﾘｯﾌﾟｽ
⑪ ﾌｨﾘｯﾌﾟｽ
⑫ ﾌｨﾘｯﾌﾟｽ
⑬ ﾌｨﾘｯﾌﾟｽ
⑭ ﾌｨﾘｯﾌﾟｽ
⑮ ﾌｨﾘｯﾌﾟｽ
⑯ ﾌｨﾘｯﾌﾟｽ
⑰ ﾌｨﾘｯﾌﾟｽ
⑱ ﾌｨﾘｯﾌﾟｽ
⑲ ﾌｨﾘｯﾌﾟｽ
⑳ ﾌｨﾘｯﾌﾟｽ
㉑ ﾌｨﾘｯﾌﾟｽ
㉒ ﾌｨﾘｯﾌﾟｽ
㉓ ﾌｨﾘｯﾌﾟｽ
㉔ ﾌｨﾘｯﾌﾟｽ
㉕ ﾌｨﾘｯﾌﾟｽ
㉖ ﾌｨﾘｯﾌﾟｽ
㉗ ﾌｨﾘｯﾌﾟｽ
㉘ ﾌｨﾘｯﾌﾟｽ
㉙ ﾌｨﾘｯﾌﾟｽ
㉚ ﾌｨﾘｯﾌﾟｽ
㉛ ﾌｨﾘｯﾌﾟｽ
㉜ ﾌｨﾘｯﾌﾟｽ
㉝ ﾌｨﾘｯﾌﾟｽ
㉞ ﾌｨﾘｯﾌﾟｽ
㉟ ﾌｨﾘｯﾌﾟｽ
㊱ ﾌｨﾘｯﾌﾟｽ
㊲ ﾌｨﾘｯﾌﾟｽ
㊳ ﾌｨﾘｯﾌﾟｽ
㊴ ﾌｨﾘｯﾌﾟｽ
㊵ ﾌｨﾘｯﾌﾟｽ
㊶ ﾌｨﾘｯﾌﾟｽ
㊷ ﾌｨﾘｯﾌﾟｽ
㊸ ﾌｨﾘｯﾌﾟｽ
㊹ ﾌｨﾘｯﾌﾟｽ
㊺ ﾌｨﾘｯﾌﾟｽ
㊻ ﾌｨﾘｯﾌﾟｽ
㊼ ﾌｨﾘｯﾌﾟｽ
㊽ ﾌｨﾘｯﾌﾟｽ
㊾ ﾌｨﾘｯﾌﾟｽ
㊿ ﾌｨﾘｯﾌﾟｽ
(51) ﾌｨﾘｯﾌﾟｽ
(52) ﾌｨﾘｯﾌﾟｽ
(53) ﾌｨﾘｯﾌﾟｽ
(54) ﾌｨﾘｯﾌﾟｽ
(55) ﾌｨﾘｯﾌﾟｽ
(56) ﾌｨﾘｯﾌﾟｽ
(57) ﾌｨﾘｯﾌﾟｽ
(58) ﾌｨﾘｯﾌﾟｽ
(59) ﾌｨﾘｯﾌﾟｽ
(60) ﾌｨﾘｯﾌﾟｽ
(61) ﾌｨﾘｯﾌﾟｽ
(62) ﾌｨﾘｯﾌﾟｽ
(63) ﾌｨﾘｯﾌﾟｽ
(64) ﾌｨﾘｯﾌﾟｽ
(65) ﾌｨﾘｯﾌﾟｽ
(66) ﾌｨﾘｯﾌﾟｽ
(67) ﾌｨﾘｯﾌﾟｽ
(68) ﾌｨﾘｯﾌﾟｽ
(69) ﾌｨﾘｯﾌﾟｽ
(70) ﾌｨﾘｯﾌﾟｽ
(71) ﾌｨﾘｯﾌﾟｽ
(72) ﾌｨﾘｯﾌﾟｽ
(73) ﾌｨﾘｯﾌﾟｽ
(74) ﾌｨﾘｯﾌﾟｽ
(75) ﾌｨﾘｯﾌﾟｽ
(76) ﾌｨﾘｯﾌﾟｽ
(77) ﾌｨﾘｯﾌﾟｽ
(78) ﾌｨﾘｯﾌﾟｽ
(79) ﾌｨﾘｯﾌﾟｽ
(80) ﾌｨﾘｯﾌﾟｽ
(81) ﾌｨﾘｯﾌﾟｽ
(82) ﾌｨﾘｯﾌﾟｽ
(83) ﾌｨﾘｯﾌﾟｽ
(84) ﾌｨﾘｯﾌﾟｽ
(85) ﾌｨﾘｯﾌﾟｽ
(86) ﾌｨﾘｯﾌﾟｽ
(87) ﾌｨﾘｯﾌﾟｽ
(88) ﾌｨﾘｯﾌﾟｽ
(89) ﾌｨﾘｯﾌﾟｽ
(90) ﾌｨﾘｯﾌﾟｽ
(91) ﾌｨﾘｯﾌﾟｽ
(92) ﾌｨﾘｯﾌﾟｽ
(93) ﾌｨﾘｯﾌﾟｽ
(94) ﾌｨﾘｯﾌﾟｽ
(95) ﾌｨﾘｯﾌﾟｽ
(96) ﾌｨﾘｯﾌﾟｽ
(97) ﾌｨﾘｯﾌﾟｽ
(98) ﾌｨﾘｯﾌﾟｽ
(99) ﾌｨﾘｯﾌﾟｽ
(100) ﾌｨﾘｯﾌﾟｽ
(101) ﾌｨﾘｯﾌﾟｽ
(102) ﾌｨﾘｯﾌﾟｽ
(103) ﾌｨﾘｯﾌﾟｽ
(104) ﾌｨﾘｯﾌﾟｽ
(105) ﾌｨﾘｯﾌﾟｽ
(106) ﾌｨﾘｯﾌﾟｽ
(107) ﾌｨﾘｯﾌﾟｽ
(108) ﾌｨﾘｯﾌﾟｽ
(109) ﾌｨﾘｯﾌﾟｽ
(110) ﾌｨﾘｯﾌﾟｽ
(111) ﾌｨﾘｯﾌﾟｽ
(112) ﾌｨﾘｯﾌﾟｽ
(113) ﾌｨﾘｯﾌﾟｽ
(114) ﾌｨﾘｯﾌﾟｽ
(115) ﾌｨﾘｯﾌﾟｽ
(116) ﾌｨﾘｯﾌﾟｽ
(117) ﾌｨﾘｯﾌﾟｽ
(118) ﾌｨﾘｯﾌﾟｽ
(119) ﾌｨﾘｯﾌﾟｽ
(120) ﾌｨﾘｯﾌﾟｽ
(121) ﾌｨﾘｯﾌﾟｽ
(122) ﾌｨﾘｯﾌﾟｽ
(123) ﾌｨﾘｯﾌﾟｽ
(124) ﾌｨﾘｯﾌﾟｽ
(125) ﾌｨﾘｯﾌﾟｽ
(126) ﾌｨﾘｯﾌﾟｽ
(127) ﾌｨﾘｯﾌﾟｽ
(128) ﾌｨﾘｯﾌﾟｽ
(129) ﾌｨﾘｯﾌﾟｽ
(130) ﾌｨﾘｯﾌﾟｽ
(131) ﾌｨﾘｯﾌﾟｽ
(132) ﾌｨﾘｯﾌﾟｽ
(133) ﾌｨﾘｯﾌﾟｽ
(134) ﾌｨﾘｯﾌﾟｽ
(135) ﾌｨﾘｯﾌﾟｽ
(136) ﾌｨﾘｯﾌﾟｽ
(137) ﾌｨﾘｯﾌﾟｽ
(138) ﾌｨﾘｯﾌﾟｽ
(139) ﾌｨﾘｯﾌﾟｽ
(140) ﾌｨﾘｯﾌﾟｽ
(141) ﾌｨﾘｯﾌﾟｽ
(142) ﾌｨﾘｯﾌﾟｽ
(143) ﾌｨﾘｯﾌﾟｽ
(144) ﾌｨﾘｯﾌﾟｽ
(145) ﾌｨﾘｯﾌﾟｽ
(146) ﾌｨﾘｯﾌﾟｽ
(147) ﾌｨﾘｯﾌﾟｽ
(148) ﾌｨﾘｯﾌﾟｽ
(149) ﾌｨﾘｯﾌﾟｽ
(150) ﾌｨﾘｯﾌﾟｽ
(151) ﾌｨﾘｯﾌﾟｽ
(152) ﾌｨﾘｯﾌﾟｽ
(153) ﾌｨﾘｯﾌﾟｽ
(154) ﾌｨﾘｯﾌﾟｽ
(155) ﾌｨﾘｯﾌﾟｽ
(156) ﾌｨﾘｯﾌﾟｽ
(157) ﾌｨﾘｯﾌﾟｽ
(158) ﾌｨﾘｯﾌﾟｽ
(159) ﾌｨﾘｯﾌﾟｽ
(160) ﾌｨﾘｯﾌﾟｽ
(161) ﾌｨﾘｯﾌﾟｽ
(162) ﾌｨﾘｯﾌﾟｽ
(163) ﾌｨﾘｯﾌﾟｽ
(164) ﾌｨﾘｯﾌﾟｽ
(165) ﾌｨﾘｯﾌﾟｽ
(166) ﾌｨﾘｯﾌﾟｽ
(167) ﾌｨﾘｯﾌﾟｽ
(168) ﾌｨﾘｯﾌﾟｽ
(169) ﾌｨﾘｯﾌﾟｽ
(170) ﾌｨﾘｯﾌﾟｽ
(171) ﾌｨﾘｯﾌﾟｽ
(172) ﾌｨﾘｯﾌﾟｽ
(173) ﾌｨﾘｯﾌﾟｽ
(174) ﾌｨﾘｯﾌﾟｽ
(175) ﾌｨﾘｯﾌﾟｽ
(176) ﾌｨﾘｯﾌﾟｽ
(177) ﾌｨﾘｯﾌﾟｽ
(178) ﾌｨﾘｯﾌﾟｽ
(179) ﾌｨﾘｯﾌﾟｽ
(180) ﾌｨﾘｯﾌﾟｽ
(181) ﾌｨﾘｯﾌﾟｽ
(182) ﾌｨﾘｯﾌﾟｽ
(183) ﾌｨﾘｯﾌﾟｽ
(184) ﾌｨﾘｯﾌﾟｽ
(185) ﾌｨﾘｯﾌﾟｽ
(186) ﾌｨﾘｯﾌﾟｽ
(187) ﾌｨﾘｯﾌﾟｽ
(188) ﾌｨﾘｯﾌﾟｽ
(189) ﾌｨﾘｯﾌﾟｽ
(190) ﾌｨﾘｯﾌﾟｽ
(191) ﾌｨﾘｯﾌﾟｽ
(192) ﾌｨﾘｯﾌﾟｽ
(193) ﾌｨﾘｯﾌﾟｽ
(194) ﾌｨﾘｯﾌﾟｽ
(195) ﾌｨﾘｯﾌﾟｽ
(196) ﾌｨﾘｯﾌﾟｽ
(197) ﾌｨﾘｯﾌﾟｽ
(198) ﾌｨﾘｯﾌﾟｽ
(199) ﾌｨﾘｯﾌﾟｽ
(200) ﾌｨﾘｯﾌﾟｽ
(201) ﾌｨﾘｯﾌﾟｽ
(202) ﾌｨﾘｯﾌﾟｽ
(203) ﾌｨﾘｯﾌﾟｽ
(204) ﾌｨﾘｯﾌﾟｽ
(205) ﾌｨﾘｯﾌﾟｽ
(206) ﾌｨﾘｯﾌﾟｽ
(207) ﾌｨﾘｯﾌﾟｽ
(208) ﾌｨﾘｯﾌﾟｽ
(209) ﾌｨﾘｯﾌﾟｽ
(210) ﾌｨﾘｯﾌﾟｽ
(211) ﾌｨﾘｯﾌﾟｽ
(212) ﾌｨﾘｯﾌﾟｽ
(213) ﾌｨﾘｯﾌﾟｽ
(214) ﾌｨﾘｯﾌﾟｽ
(215) ﾌｨﾘｯﾌﾟｽ
(216) ﾌｨﾘｯﾌﾟｽ
(217) ﾌｨﾘｯﾌﾟｽ
(218) ﾌｨﾘｯﾌﾟｽ
(219) ﾌｨﾘｯﾌﾟｽ
(220) ﾌｨﾘｯﾌﾟｽ
(221) ﾌｨﾘｯﾌﾟｽ
(222) ﾌｨﾘｯﾌﾟｽ
(223) ﾌｨﾘｯﾌﾟｽ
(224) ﾌｨﾘｯﾌﾟｽ
(225) ﾌｨﾘｯﾌﾟｽ
(226) ﾌｨﾘｯﾌﾟｽ
(227) ﾌｨﾘｯﾌﾟｽ
(228) ﾌｨﾘｯﾌﾟｽ
(229) ﾌｨﾘｯﾌﾟｽ
(230) ﾌｨﾘｯﾌﾟｽ
(231) ﾌｨﾘｯﾌﾟｽ
(232) ﾌｨﾘｯﾌﾟｽ
(233) ﾌｨﾘｯﾌﾟｽ
(234) ﾌｨﾘｯﾌﾟｽ
(235) ﾌｨﾘｯﾌﾟｽ
(236) ﾌｨﾘｯﾌﾟｽ
(237) ﾌｨﾘｯﾌﾟｽ
(238) ﾌｨﾘｯﾌﾟｽ
(239) ﾌｨﾘｯﾌﾟｽ
(240) ﾌｨﾘｯﾌﾟｽ
(241) ﾌｨﾘｯﾌﾟｽ
(242) ﾌｨﾘｯﾌﾟｽ
(243) ﾌｨﾘｯﾌﾟｽ
(244) ﾌｨﾘｯﾌﾟｽ
(245) ﾌｨﾘｯﾌﾟｽ
(246) ﾌｨﾘｯﾌﾟｽ
(247) ﾌｨﾘｯﾌﾟｽ
(248) ﾌｨﾘｯﾌﾟｽ
(249) ﾌｨﾘｯﾌﾟｽ
(250) ﾌｨﾘｯﾌﾟｽ
(251) ﾌｨﾘｯﾌﾟｽ
(252) ﾌｨﾘｯﾌﾟｽ
(253) ﾌｨﾘｯﾌﾟｽ
(254) ﾌｨﾘｯﾌﾟｽ
(255) ﾌｨﾘｯﾌﾟｽ
(256) ﾌｨﾘｯﾌﾟｽ
(257) ﾌｨﾘｯﾌﾟｽ
(258) ﾌｨﾘｯﾌﾟｽ
(259) ﾌｨﾘｯﾌﾟｽ
(260) ﾌｨﾘｯﾌﾟｽ
(261) ﾌｨﾘｯﾌﾟｽ
(262) ﾌｨﾘｯﾌﾟｽ
(263) ﾌｨﾘｯﾌﾟｽ
(264) ﾌｨﾘｯﾌﾟｽ
(265) ﾌｨﾘｯﾌﾟｽ
(266) ﾌｨﾘｯﾌﾟｽ
(267) ﾌｨﾘｯﾌﾟｽ
(268) ﾌｨﾘｯﾌﾟｽ
(269) ﾌｨﾘｯﾌﾟｽ
(270) ﾌｨﾘｯﾌﾟｽ
(271) ﾌｨﾘｯﾌﾟｽ
(272) ﾌｨﾘｯﾌﾟｽ
(273) ﾌｨﾘｯﾌﾟｽ
(274) ﾌｨﾘｯﾌﾟｽ
(275) ﾌｨﾘｯﾌﾟｽ
(276) ﾌｨﾘｯﾌﾟｽ
(277) ﾌｨﾘｯﾌﾟｽ
(278) ﾌｨﾘｯﾌﾟｽ
(279) ﾌｨﾘｯﾌﾟｽ
(280) ﾌｨﾘｯﾌﾟｽ
(281) ﾌｨﾘｯﾌﾟｽ
(282) ﾌｨﾘｯﾌﾟｽ
(283) ﾌｨﾘｯﾌﾟｽ
(284) ﾌｨﾘｯﾌﾟｽ
(285) ﾌｨﾘｯﾌﾟｽ
(286) ﾌｨﾘｯﾌﾟｽ
(287) ﾌｨﾘｯﾌﾟｽ
(288) ﾌｨﾘｯﾌﾟｽ
(289) ﾌｨﾘｯﾌﾟｽ
(290) ﾌｨﾘｯﾌﾟｽ
(291) ﾌｨﾘｯﾌﾟｽ
(292) ﾌｨﾘｯﾌﾟｽ
(293) ﾌｨﾘｯﾌﾟｽ
(294) ﾌｨﾘｯﾌﾟｽ
(295) ﾌｨﾘｯﾌﾟｽ
(296) ﾌｨﾘｯﾌﾟｽ
(297) ﾌｨﾘｯﾌﾟｽ
(298) ﾌｨﾘｯﾌﾟｽ
(299) ﾌｨﾘｯﾌﾟｽ
(300) ﾌｨﾘｯﾌﾟｽ
(301) ﾌｨﾘｯﾌﾟｽ
(302) ﾌｨﾘｯﾌﾟｽ
(303) ﾌｨﾘｯﾌﾟｽ
(304) ﾌｨﾘｯﾌﾟｽ
(305) ﾌｨﾘｯﾌﾟｽ
(306) ﾌｨﾘｯﾌﾟｽ
(307) ﾌｨﾘｯﾌﾟｽ
(308) ﾌｨﾘｯﾌﾟｽ
(309) ﾌｨﾘｯﾌﾟｽ
(310) ﾌｨﾘｯﾌﾟｽ
(311) ﾌｨﾘｯﾌﾟｽ
(312)